

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST
Ngày: 03-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Lê Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khoa Việt và bà Võ Thị Hồng Trà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Hiển – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2020/HSST ngày 31 tháng 12 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Quốc C, sinh ngày 26/6/1984 tại tỉnh Phú Yên; Tên gọi khác: Không; HKTT: 02/4 L, phường T, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Quốc D, sinh năm: 1963 và bà Đoàn Thị N, sinh năm 1965; có vợ là Trần Thị A, sinh năm: 1987 và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại: Ông Đoàn Quốc A, sinh năm: 1984; Nơi cư trú: 27/2 D, phường B, thành phố T, Phú Yên. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1/ Ông Hồ Đắc T, sinh năm: 1980; Nơi cư trú: 65 L, phường H, thành phố T, Phú Yên. Có mặt.

2/ Bà Hồ Thị Anh T, sinh năm: 1978; Nơi cư trú: 13/6 P, phường B, thành

phố T, Phú Yên. Có mặt.

3/ Bà Dương Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1984; Nơi cư trú: 27/2 D, phường B, thành phố T, Phú Yên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 19/6/2020, Lê Quốc C cùng Đoàn Quốc A và nhiều người khác nhậu tại nhà anh Hồ Đắc T, ở: 65 L, phường H, thành phố T; trong đó có vợ C và vợ A. Đến khoảng hơn 22 giờ cùng ngày, trong quá trình nhậu giữa C và A nảy sinh mâu thuẫn cãi vã nhau. Đoàn Quốc A lấy khăn lạnh và nồi inox ném vào người C nhưng C tránh được. Liền lúc này, C cầm ly bia thủy tinh ném trúng vào vùng đầu của Đoàn Quốc A gây thương tích.

Kết luận giám định thương tích số 233/TgT ngày 24/8/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Đoàn Quốc A bị thương tích 14% do vật tày và vật có cạnh sắc gây ra.

Vật chứng vụ án: 01 đĩa DVD ghi lại diễn biến vụ án.

Về dân sự: Bị hại đã được bồi thường số tiền 7.000.000 đồng và không yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 31/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về phần dân sự; về hình phạt, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa luận tội giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng đến 36 tháng. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét; Về vật chứng: lưu tại hồ sơ 01 đĩa DVD. Về án phí bị cáo phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuy Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 19/6/2020 tại phường H, thành phố T, tỉnh Phú Yên, Lê Quốc C đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là ly thủy tinh, gây thương tích cho Đoàn Quốc A với tỷ lệ 14%. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét bị cáo và bị hại là anh em con cô cậu, có mối quan hệ thân thiết, thường xuyên qua lại, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo một phần do lỗi của bị hại, nên bị cáo nhất thời không làm chủ được hành vi của mình chứ không phải là hành vi có chủ đích từ trước; bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội đã chủ động bồi thường thiệt hại cho bị hại; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; do đó, áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung; giảm một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật. Xét bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, sau khi phạm tội đã thực sự ăn năn hối cải,

bị cáo có khả năng tự cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, quản lý của chính quyền địa phương nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian, mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Kiểm sát viên, cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 đĩa DVD ghi lại diễn biến vụ án: là tài liệu, chứng cứ chứng minh tội phạm, đi kèm theo hồ sơ nên lưu tại hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Lê Quốc C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Quốc C cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Phú Yên trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Lê Quốc C thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục bị cáo được thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Lưu tại hồ sơ 01 đĩa DVD ghi lại diễn biến vụ án.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Lê Quốc C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- VKSND thành phố Tuy Hòa;
- Công an thành phố Tuy Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Lê Mai

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khoa Việt

Võ Thị Hồng Trà

Trần Lê Mai